

1. C ng s n qu c t .

Ông Mikhail Gorbachev, c u T ng Bí Th đ ng c ng s n Liên Xô phát bi u nh i tâm s : “Tôi đã b h n n a cu c đ i đ u tranh cho lý t ng c ng s n, nh ng ngày nay tôi ph i đau bu n mà nói r ng “c ng s n ch bi t tuyên truy n và nói láo”. Đó là i t cáo có th xem là thành th t c a m t đ ng viên cao c p trong đ ng c ng s n Liên Xô mà các nhóm lãnh đ o c ng s n Vi t Nam tôn vinh là thành trì v ng ch c a ch nghĩa xã h i toàn th gi i (c ng s n). Còn đ i đây là nh ng con s nói lên m t cách t ng quát v m c đ tàn b o c a các đ ng c ng s n cai tr đ ng bào c a h đã đ c ph i bày sau khi c ng s n Nga và kh i c ng s n Đông Âu s p đ : (trích bài vi t “Con s 100 tri u n n nhân” c a L Giang ngày 25/6/2007)

Trong quy n “Death by Government” (Ch t do chánh ph), tác gi Rudolph J. Rummel, giáo s khoa chính tr h c đ i h c Yale, thì c ng s n t i các qu c gia đã gi t ch t đ ng bào c a h , nh sau: (1) Liên Sô 61.911.000 ng i. (2) Trung Hoa c ng s n 35.236.000 ng i. (3) Quân phi t Nh t 5.964.000 ng i. (4) Khmer đ 2.035.000 ng i. (5) Th Nhĩ K 1.883.000 ng i. (6) C ng s n Vi t Nam 1.670.000 ng i. (7) C ng s n Ba Lan 1.585.000 ng i. (8) C ng s n Nam T 1.072.000 ng i.

Trong quy n “Livre Noir du Communisme” (Sách đen v ch nghĩa c ng s n) tác gi Stéphane Courtoise, Giám Đ c Nghiên C u thu c Trung Tâm Qu c Gia Nghiên C u Khoa H c c a Pháp, nh n xét r ng: “V t trên m c đ t i ác cá nhân, các ch đ c ng s n c ng c quy n hành b ng cách nâng vi c tàn sát qu n chúng lên hàng chính sách cai tr . Sau m t vài năm t i các qu c gia c ng s n vùng Đông Âu hay vài ch c năm Li n Sô và Trung Hoa c ng s n, c ng đ c a s kh ng b có b t đi , ch đ t n đ nh b ng cách qu n lý s đ n áp th ng ngày, s ki m duy t m i trao đ i tin t c, ki m soát xu t nh p biên gi i, tr c xu t ng i ly khai. Nh ng ký c v kh ng b ti p t c đ t ng i dân trong tình tr ng s h i, và đ i u này r t hi u nghi m. Không m t qu c gia c ng s n nào thoát kh i qui lu t đó, nh Trung Hoa, B c Hàn, Cuba, Vi t Nam ch ng h n”.

Ngày 12/6/2007, t i Washington DC, T ng Th ng Hoa K George W. Bush, ch t a i khánh thành Đài T ng Ni m N n Nhân C ng S n (Victims of Communism Memorial). Đây là bi u t ng th m h a kinh hoàng trong th k 20 c a nhân lo i nói chung, và 25 qu c gia b c ng s n cai tr nói riêng. T nay, oan h n c a kho ng 100 tri u n n nhân c ng s n -có c n n nhân Vi t Nam thân yêu c a chúng ta- đ c nh ng th h hôm qua, hôm nay, và nh ng th h mai sau t ng nh . T ng nh đ t n di t ch đ này đ n t n cùng g c r , vì ch đ c ng s n đã i y đi m ng s ng c a kho ng 100 tri u đ n ông đ n bà và tr con vô t i. Nhóm ch nghi ng

Tội Ác của Cộng Sản Việt Nam

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Chúa Nhật, 22 Tháng 3 Năm 2009 14:20

màu đỏ là lời lên án mạnh mẽ trong bài phát biểu của Tổng Thống Bush. Công trình Đài Tưởng Niệm bất tử vĩ đại ở Đồi 905 của đảo Luýt The Public Law 103-199 được Quốc Hội Hoa Kỳ thông qua ngày 17/12/1993. Vì Quốc Hội không chấp thuận nên tiến sĩ Lee Edwards vẫn đứng đầu các quốc gia từng bị cộng sản cai trị chung góp tài chánh, trong đó phần đóng góp của Cộng Đệng Việt Tộc Nạn cộng sản tại Hoa Kỳ là 66.000 triệu kim. Công trình xây dựng khởi công ngày 28/9/2006.

2. Cộng Sản Việt Nam

Lãnh đạo tôn.

Ông Hồ Chí Minh, Chủ tịch đảng CSVN là con ngọai và a dđi trá và a tđ cao hđn bđt cđ ai khác. Bđng chđng là trong quyđn “Nhđng Mđu Chuyđn Vđ Đđi Hođt Đđng Cđ a Hđ Chđ Tđch” xuđt bđn năm 1947 mà tác giđ Trđn Dân Tiên đđi chính là Hồ Chí Minh. Trong đđ Trđn Dân Tiên tđc Hđ Chí Minh, tđ ca tđng ông là cha già dân tđc và tđ tôn vinh ông vĩ đđi hđn Bình Đđnh Vđđng Lê Lđi (thđ kđ 15) vì ông đđa dân tđc vào kđ nguyên xã hđi chđ nghĩa. Chđ Tđch đđng mà tđ tôn đđn mđc đđ thì còn gì liêm sĩ. Khi con ngọai và nhđt là con ngọai lãnh đđo không có liêm sĩ thì tđ hđn ngđđi tđ nhđt trong 86 triđu dân.

Bđc tranh xã hđi xã hđi chđ nghĩa Việt Nam tđ sau 30/4/1975 đđn năm 2000, đđđc cđu Trung Tđđng cđng sđn Trđn Đđ “vđ đđi” trong tđp nhđt ký “Rđng Rđn” ngày 7/12/2000. Trong đđ, ông tđ hđi: “Tđi sao chiđm đđđc miđn Nam năm 1975, mđt nđa đđt nđđc trđ phú nhđ vđy mà chđ vài năm sau đđ đđa cđ nđđc vào tình trđng nghđo đđi ngđc ngođi nhđ vđy?” Rđi ông mđi gđi lãnh đđo cđa ông: “Hãy nhìn các nđđc Đđi Loan, Đđi Hàn, Singapore, Thái Lan, Mã Lai Á, chđ cđn 20-30 năm mà hđ phát triđn và nhân dân cđa hđ có đđi sđng khá phong phú. Mđy nđđc này không có đđng cđng sđn tài tình sáng suđt (nhđ cđa Việt Nam), mà hđ có nhđng chính khách vđi nhđng chính sách kinh tđ xã hđi thông minh và hiđu quđ. Nhđ vđy, chđ nghĩa xã hđi chđa có chđng thđc, và nó không thđ là con đđđng duy nhđt đđ phát triđn đđt nđđc”.

Tiến sĩ Lê Đăng Doanh, chuyên gia kinh tế hàng đầu của Việt Nam, đã nói trong phiên họp mđt cđa Bđ Chính Trđ cđng sđn Việt Nam ngày 2/11/2004 rđng: “Việt Nam có tđc đđ tăng trđđng tđđng đđi nhanh, nhđng mđc đđ tăng trđđng đđy chđ là so vđi chính bđn thân Việt Nam, vì nhìn ra chung quanh, rđt nhiđu quđc gia tăng trđđng nhanh hđn Việt Nam nhiđu. Việt Nam ta không nên đđn giđng đđy bđo thiên hđ, không nên tđ cho mình là đđn bđy cđa thđ kđ, cũng không nên tđ xđng mình làm xung kích cho đđch sđ, vì nhđng đđđu đđ không giúp gì cho sđ phát triđn cđa đđt nđđc. Vđi đđi thđ giđi không có ai công nhđn Việt Nam nhđ vđy cđ”.

Lãnh đạo độc tài.

Ông Nguyễn Tấn Dũng thay ông Phan Văn Khải trong chức vụ Thủ Tướng, có địa vị trong Cộng Đảng Việt Nam Hội Ngoại nhứt là trong vài tổ chức chính trị, có vẻ như chủ địn Nguyễn Tấn Dũng trở thành mốt Gorbachev của Việt Nam, trong khi các tổ chức chính trị trong nhứt nhứt là Khải 8406 không mốt địn chi nào như vậy. Hành đing ngay khi nĩm quyĩn, tân Thủ Tướng ra Nghĩ Đĩnh kiĩm soát chĩt chĩ hĩn nĩa các sinh hoĩt truyĩn thông, internet, kĩ cĩ quyĩt đĩnh tuyĩt đĩn cĩ mĩ báo chí tĩ nhĩn. Nguyễn Tấn Dũng tuyên bĩ đĩp tham nhĩng, nhĩng chĩa có sĩ kiĩn nào chĩng minh bĩĩ cĩ đĩu thĩc hiĩn lĩi tuyên bĩ đĩ. Nĩu ông ta thĩc sĩ quyĩt tâm đĩnh tham nhĩng, ông ta có cĩ hĩi bĩ tham nhĩng hĩ bĩ, thĩm chí có thĩ bĩ ám sát là đĩng khĩc, vì tham nhĩng là mĩc tiĩu của các cĩp lãnh đĩo cĩng sĩn Việt Nam, trong đĩ có Nguyễn Tấn Dũng và gia đĩnh ông.

Ngày 5/9/2006, CSVN tuyên bĩ hĩy bĩ Nghĩ Đĩnh 31 vĩ quĩn chĩ hành chĩnh (bĩt giam tĩn) làm cho nhĩu ngĩĩ trong Cộng Đảng tĩ nĩn tĩ hĩi ngoĩi lĩn đĩng bào trong nhĩc tĩng nhĩ hĩ có bĩĩc tĩn vĩ dân chĩ pháp trĩ, nhĩng theo luĩt sĩ Lê Thủ Công Nhĩn, hành đing đĩ chĩng qua CSVN đĩm chĩn mĩt cái xác (NĐ 31) đĩ chĩt tĩ lĩu. Vì ngày 1/10/2002 CSVN đĩ ban hành Pháp Lĩnh “xĩ lý vi phĩm hành chĩnh” chĩt chĩ hĩn Nghĩ Đĩnh 31 mà hĩ hĩy bĩ. Trĩn nguyên tĩc, Pháp Lĩnh chĩ đĩĩ Hiĩn Pháp và Luĩt, tĩc cao hĩn Nghĩ Đĩnh, mà trong Pháp Lĩnh này có đĩy đĩ nhĩng quy đĩnh trong NĐ 31. Chĩa hĩt, tĩp theo Pháp Lĩnh năm 2002 xĩ lý vi phĩm hành chĩnh là Nghĩ Đĩnh 38/CP ngày 18/3/2005 vĩ cĩ mĩ tĩp hĩp đĩng ngĩĩi, và Nghĩ Đĩnh 56/CP ngày 6/6/2006 vĩ kiĩm soát văn hoĩa & thông tin, vĩa chĩt chĩ vĩa tĩnh vi trong chĩnh sách bĩt mĩt bĩt tai bĩt miĩng toàn dân toàn đĩng cĩa hĩ (trĩch bài viĩt cĩa luĩt sĩ Lê Thủ Công Nhĩn ngày 11/11/2006 tĩi Hà Nĩi). Nguyễn Tấn Dũng vĩn là mĩt đĩng viĩn cĩng sĩn cĩc đĩn vĩ trĩ lãnh đĩo đĩc tài toàn trĩ.

Ngày 27/8/2007 tĩi Tĩng Cĩc Chĩnh Trĩ CSVN Hà Nĩi, Nguyễn Minh Trĩt, Chĩ Tĩch nhĩĩc CHXHHCN Việt Nam tuyên bĩ rĩng: “... Tôi khĩng đĩnh trĩĩc sau nhĩ mĩt là chúng ta vĩn tĩn lĩn chĩ nghĩa xĩ hĩi, chúng ta phĩi xĩy đĩng đĩng cĩa chúng ta. Dù ai nĩi ngĩ nĩi nghiĩng, dù ai có muĩn bĩ Đĩĩu 4 Hiĩn Pháp thì khĩng có chuyĩn đĩ. Bĩ cái đĩ đĩng nghĩa vĩi chúng ta tuyên bĩ tĩ sát, cho nĩn phĩi cĩng cĩ công tác tĩ tĩng, cĩng cĩ vai trò cĩa đĩng”. (trĩch bĩn tĩng hĩp 220 sĩ kiĩn vĩ nhĩn quyĩn và chĩnh trĩ tĩi Việt Nam năm 2007). Đĩc tài chuyĩn chĩnh nhĩ vĩy mà gĩi là cĩp tĩn sao? Và chĩ riĩng lĩi phát biĩu ngĩn ngĩi trĩn đĩy cĩa ông Trĩt, tĩi nhĩn ra 4 đĩĩu: (1) NMT thĩa nhĩn chĩ đĩ đĩc tài CSVN khĩng đĩĩc ngĩĩi dân ĩng hĩ, nĩn phĩi ra lĩnh cĩng cĩ quyĩn lĩc cĩa đĩng đĩ tĩp tĩc đĩn áp dân trong khi vĩn khĩng đĩnh đĩĩu gĩi là tĩn lĩn chĩ nghĩa xĩ hĩi. (2) Bĩ đĩĩu 4 trong Hiĩn Pháp là chĩ đĩ đĩc tài tan rĩ đĩn mĩc đĩng viĩn trong Bĩ Chĩnh Trĩ phĩi tĩ sát, vì nĩu khĩng thì NMT và các đĩng viĩn lãnh đĩo khĩc khĩng thĩ yĩn thĩn bĩi khĩi dân oan hĩng trĩĩu hĩng trĩĩu ngĩĩi mà chĩ đĩ đĩc tài đĩ

đẩy họ vào thảm cảnh đó. (3) Bộ Chính Trị CSVN sẽ mở quyên góp quyên góp lại chứ không hề nói đến trách nhiệm của cấp lãnh đạo. (4) NMT hoàn toàn là một đảng viên cộng sản cấp đoàn thể với trí lãnh đạo đức tài toàn tr.

Lãnh đạo gian manh dối trá.

Tổng Bí Thư đảng CSVN Nông Đức Mạnh dối trá. Năm 2007, theo Công Đoàn Lao Động quốc doanh có đến 541 cuộc đình công với sự tham gia khoảng 350.000 công nhân mà hầu hết không có giấy phép của nhà nước nên bị xếp vào loại “đình công bất hợp pháp”. Ngày 21/1/2008, Tổng Bí Thư đảng cộng sản Nông Đức Mạnh tuyên bố tại Quốc Hội của họ rằng: “Từ khi đảng ra đời đến nay, đảng luôn luôn là đội tiên phong lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, và của dân tộc, là đội tiên phong của giai cấp công nhân ...” Đến ngày 30/1/2008, Thủ Tướng đảng cộng sản Nguyễn Tấn Dũng ký Nghị Quyết số 11 và 12, cấm đình công bất hợp pháp, đảng thi hành giao tòa án xét xử buộc công nhân phải bồi thường thiệt hại cho chủ trong các cuộc đình công đó. Nói đảng cộng sản là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhưng làm thì đàn áp công nhân đả bọ và chà đạp. Đến ngày 16 & 17/6/2008, hội nghị “Đoàn Chủ Tịch Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam” họp tại Hà Nội, ông Mai Đức Chính, Phó Chủ Tịch tịch cục này cho biết từ đầu năm 2008 đến nay (gần 6 tháng) đã có 330 cuộc đình công và tất cả các cuộc đình công này đều bị phá.

Chủ Tịch nước Nguyễn Minh Triết dối trá. Sau chuyến sang Hoa Kỳ từ 18 đến 23 tháng 6/2007, báo Nhân Dân Điện Tử CSVN ngày 4/7/2007 giới thiệu một đoạn video của ông Triết trên tivi phỏng vấn khi phóng viên đài CNN Hoa Kỳ hỏi về vụ bắt Linh Mục Nguyễn Văn Lý đưa ra tòa án phạt tù: “Ông ta (tức LM Lý) vi phạm pháp luật Việt Nam. Đây hoàn toàn là vụ án pháp luật, không phải là vụ án tôn giáo. Việc xét xử ông ta thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam và tòa thánh Vatican cũng đang tình nguyện ủng hộ tôi”. Thế nhưng ngày 7/7/2007, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam công khai lên tiếng phản bác lời của Nguyễn Minh Triết hoàn toàn không có sự thật đó, và Nguyễn Minh Triết không hề lên tiếng khi phát biểu của ông ta bị phản bác. Khi “không có sự thật” có nghĩa là dối trá. Chủ Tịch nước mà dối trá trong như vậy thì còn gì để phê phán mà chỉ trích tiêu thôi.

Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng mở đầu dối trá. Sau khi thế giới đánh giá cộng sản Việt Nam (CSVN) tích cực hội nhập APEC thành công, gia nhập WTO, nhất là được Hoa Kỳ bình thường hóa quan hệ thế giới mãi cùng lúc rút tên cộng sản Việt Nam ra khỏi danh sách CPC, Nguyễn Tấn Dũng thi hành tay đàn áp các nhân vật đấu tranh ôn hòa cho nhân dân chủ thật sự trên toàn cõi Việt Nam. Điện hình là linh mục Nguyễn Văn Lý, luật sư Nguyễn Văn Đài, luật sư Lê Thị Công Nhân, Lê Trí Tuệ, Nguyễn Phong, ..v.v... Với trò hề tiến của lãnh đạo CSVN, ngày 16/3/2007, gần 1000 người Đền Nam Hội đồng nhân sự Công An Quận Phú Nhuận làm việc gần

trên ngày. Tội đây, có một các sĩ quan từ Bộ Công An Hà Nội vào từ Sở Công An địa phương, gia tăng áp lực. Vợ không thành công, họ đã áp bức cha, chồng, và con gái của anh Hoàng đến từ sự, dùng tình cảm gia đình để áp lực của bạn bè xã hội Hoàng phải ký giấy nguyện vọng cho con đi công tác ở công nhân nhà nước của công nhân. Khi sự Phụng Nam Đương Nam Hoàng đã nói với họ: “Các anh hèn lười”.

Tác giả Lê Thiên trong bài “Nhân Dân Nhân Chủ Tự Do và Trách Nhiệm của CSVN”. Luật sư Nguyễn Minh Tấn nói, một trí thức từ Pháp về Hà Nội “phục vụ quê hương” có tên Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa được chỉ định công nhân mà Hồ Chí Minh là người lãnh đạo. Năm 1956, một năm sau năm làm việc cho công nhân, ông bắt đầu nhà nước của công nhân đầy đủ và ông dám lên tiếng góp ý những sai sót trong cấu trúc xã hội xã hội chủ nghĩa. Vào cuối đời, trong quy định “Khai Trữ”, luật sư Tấn nói lên những của ông rằng: “Công nhân sống bằng sự dè dặt, giữ hình, những cái sai lầm là nó đến từ tàn bạo của nó trên những bạn ngoài họ ra mà nó giữ thích theo ý của nó để tiêu diệt những kẻ mà nó gọi là kẻ thù”.... “Thế giới Việt Nam cũng như thế giới công nhân là cái thế giới đóng cửa, và bên trong cái thế giới đó, người ta tự cho phép bách hại con người không thể ngừng được vì nó vô cùng dã man điên rồ và bạo lực. Trong cái hệ thống đó, thế giới xuyên đời ra những tội ác chết chóc trong thế giới kẻ thù, không còn nhân phẩm nhân tính”.

Trong quy định “Động bằng Gai Góc”, tác giả Xuân Vũ, một cựu cán bộ thế kỷ kháng chiến, xác định: “Động của công nhân sinh ra để làm hai việc: Nói láo và làm bậy. Họ chúng nói là nói láo, họ chúng làm là làm bậy”.... “Bàn tay ác hại của động của công nhân mó tay đầu thì máu đổ tay đó. Thế giới Thế giới Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu, có thể sai nhưng đi vào những chức vụ ông luôn luôn đúng khi ông nói với người dân rằng: Động nghe những gì công nhân nói, mà hãy nhìn kẻ những gì công nhân làm”.

Trong bài “Số Nén Của Ngôn Từ”, tiến sĩ công nhân Hà Sĩ Phu viết: “Những danh từ như cách mạng, nhân dân chủ, ..v.v.. thật thì thiêng liêng. Nếu lãnh đạo không vì Nhân Dân, không vì Tổ Quốc, mà để cho chủ nghĩa cá nhân thế kỷ quy định họ dân họ nhân, thì mình nguyện vọng đi nguyện vọng gì mà không kèm chữ “đầu” theo sau chữ của hay tên của những người lãnh đạo đó. Họ nghĩ mình chủ năm trời đi đến để để tài, người dân mới nén được chữ đầu vào những chức vụ lãnh đạo, như: lãnh đạo động đầu, lãnh đạo nhà nước đầu, lãnh đạo quốc hội đầu, lãnh đạo công an đầu, ..v.v.., để cho những người tự xưng làm cách mạng mà hành động toàn là phương cách mạng”. Đến đây ông Hà Sĩ Phu nhắc đến câu đời mà ông cho là cô động nhất và khó đời nhất, những đời đời chính xác nhất. Ông Phan Hân, đăng trên báo quân đội nhân dân công nhân, như thế này: “Sai đâu sai đầu, sai đầu sai đầu, sai đầu sai đầu”.

Trong nhật ký “Rừng rậm” của cựu Trung Tấn công nhân Trần Đương, có đoạn: Lãnh đạo CSVN Việt Nam kiên trì chữ “động duy nhất lãnh đạo”, là những nhân viên động nguyên từ “tập trung dân chủ”, rồi bắt đầu những người phải tuân thủ từ động. Đó sự sinh ra bộ máy văn hóa thông tin với 6-700 tờ báo và hàng trăm đài phát thanh phát hình, một hệ thống truyền hình để nhốt chính trị vào đầu óc sinh viên, hàng ngàn báo cáo viên với những con người “lười

g” chuyên dùng dùi trá là a b p đ mê ho c nhân dân. B máy này đ c trang b m i th c n thi t và có đ quy n l c đ t o nên m t xã h i mà m i ng i s ng v i nhau toàn gian đ i. Đ ng đã và đang th c hi n đ ng l i đ c đ ng và đ c tài c a m t ch đ ph n dân ch , nh ng lãnh đ o cùng b máy thông tin hùng h u l i luôn luôn nói đ n dân ch , nói đ n quy n làm ch c a nhân dân. Đó là l a b p, là d i trá. Đ i u 4 c a Hi n Pháp b t nhân dân ph i ch p nh n s lãnh đ o duy nh t c a đ ng, trong khi Hi n Pháp có nh ng đ i u kho n nói v quy n dân ch c a dân, nh ng 3 đ i u dân ch căn b n là t do ngôn lu n, t do b u c , và t do l p h i, thì b chôn vùi b i nh ng đ o lu t r t là ph n đ ng v i nh ng th đ n b i!

Trong m t đ n khác: “Cho đ n nay đã g n 30 năm (năm 2000) r i mà ngày đêm v n ph t c đánh tr ng, ngày đêm hò hét bi u đ ng, và cũng ngày đêm v v các thành t u nhân dân ta làm ra, r i đ n vào cái túi sáng s u t, cái túi tài tình c a đ ng c ng s n. Lúc nào cũng b t nhân dân tung hô, chào m ng, ca ng i. Chào đón mùa Xuân cũng ph i chào m ng đ ng. K ni m nông dân ph n thanh niên, cũng bi u đ ng đ ng, và tung hô đ ng là nguyên nhân c a th ng l i. L h i t ng nh t tiên cũng ph i bi u đ ng đ ng, chào m ng đ ng. Đám c i đám ma cũng ph i t ng nh và chào m ng đ ng. Có câu ca dao tuy t v i đ nói lên chân lý c a th i đ i: “M t mùa thì t i thiên tai, đ c mùa là b i thiên tai đ ng ta! M i ng i c ng s n có l ng tâm ph i bi t x u h v cái chân lý đó”.

C u Đ i Tá c ng s n Phạm Qu D ng, c u T ng Biên t p t p chí Nghiên C u L ch S Quân Đ Nhân Dân, đã nói: “C ng s n v a b t tài v a b t l c, v a b t l ng”.

Ngày 20/5/2006, ông Trần Quốc Thu n, Phó ch nhi m văn phòng Quốc Hội CSVN, tr l i ph ng v n c a báo Thanh Niên r ng: “C ch hi n nay t o k h cho tham nh ng v vét ti n c a c a nhà n c. Không tham nh ng m i là đ i u l . Nh ng cái mà chúng ta m t l n nh t l i không ph i là ti n dù s ti n b m t lên đ n h ng ch c h ng trăm t , mà cái l n nh t b m t là đ o đ c. Chúng ta s ng trong m t xã h i mà chúng ta ph i nói đ i v i nhau đ s ng. Nói đ i h ng ngày tr thành thói quen, r i thói quen đó l p l i nhi u l n thành đ o đ c, mà cái đ o đ c đó r t m t đ o đ c. Đó là m t nguy c nh ng tô th y ch ng m y ng i quan tâm mà ch ch m chú vào tham nh ng.

Th i gian cu i đ i (năm 2006) c a Đ i Tá nhà văn c ng s n Nguyễn Kh i, m t th i là Đ i Bi u Quốc Hội, Phó T ng Th Ký Hội Nhà Văn CSVN, qua bài vi t “Đi Tìm Cái Tôi Đã M t”, ông d m b c l cái nhìn chân th t c a mình v b n thân c a ông và v ch đ c ng s n mà tr c đó ông đã tham gia đ u tranh giai c p m t cách cu ng nhi t. Theo ông Kh i, ngôn t là m t y u nh t trong các lãnh v c th ng t ng c u trúc t i các n c xã h i ch nghĩa, vì lãnh đ o các n c đó dùng ngôn t đ che đ y ch không nh m giao ti p, ho c giao ti p đ che đ y, t c là nói v y nh ng không ph i v y. Nó là cái võ c ng đ b o v hi u qu nh ng b t tr c mà lãnh đ o các

cấp trong bộ máy quy định của các thế lực cộng sản. Những người cộng sản nói dè lem lém, nói dè lì lợm, nói dè không hề biết xử lý, cũng không hề run sợ, vì họ biết rằng những người dân không bao giờ dám hỏi lại bộ đội đó là tội gì. Về phía những người dân, cũng thấy bộ đội là lãnh đạo của họ là dè trá nên chúng ta nên phải hỏi mà hãy làm theo ý mình là mình cũng sẽ dè trá để che đậy nhu cầu của mình. Nhưng tội sao những người dân phải dè trá? Tất cả vì các cấp lãnh đạo dè trá dè trá những người dân dè trá và ép những người dân phải dè trá họ. Về ý là lãnh đạo là những người dân dè trá để che đậy, và che đậy cái gì đó tất nhiên là xấu xa hèn hạ.

Theo bảng xếp hạng về “tự do báo chí” của Worldwide Press Freedom Index 2008 thì các quốc gia cộng sản cùng trong nhóm cuối bảng xếp hạng: Trung Hoa 167/173, Việt Nam 168/173, Cuba 168/173, và Bắc Hàn 172/173.

Lãnh đạo vi phạm nhân quyền.

Ngày 1/12/2005, tôi trở về Quốc Hội Âu Châu ở Brussels, 730 Dân Biểu của 25 quốc gia khu vực Đông Âu, Tây Âu, và Bắc Âu, bao gồm nhiều đảng phái chính trị với những khuynh hướng khác nhau, đã đồng thuận khi biểu quyết một Quyết Nghị, đòi lãnh đạo CSVN phải thực hiện không chậm trễ, việc trả tự do cho các nhân vật bị bắt giam chính kiến, đặc biệt là đòi Việt Nam phải thực hiện các tự do trên căn bản đa đảng. Đồng thời, thực hiện quy định tự do báo chí. Ông Ian Pearson, Bộ Trưởng Ngoại Mối & Đốc Trách Nhân Quyền Bộ Ngoại Giao Anh quốc, đang là Chủ Trì luân phiên của Liên Hiệp Âu Châu, phát biểu sau khi Nghị Quyết được thông qua: “Tôi chào mừng sự quan tâm của Quốc Hội Âu Châu trên vấn đề hôm nay. Đặc biệt là cuộc điếu trẫm quan trọng ngày 12 tháng 9 năm 2005 đến đến Nghị Quyết này. Tôi biết rõ về tình trạng vi phạm nhân quyền trên đất nước Việt Nam, Cam Bốt, và Lào. Ví dụ như tại Bộ Ngoại Giao, trong năm nay đã nhận được 100 thư khiếu nại của các Dân Biểu Anh quốc về những vi phạm nhân quyền tại Việt Nam. Tôi mừng rằng, sau cuộc điếu trẫm nói trên, nhà cầm quyền Việt Nam đã đưa cho Liên Âu giúp thăm Hòa Thượng Thích Quảng Đức. Tôi sẽ nêu vấn đề này và đưa ra một danh sách tù nhân phải được trả tự do, trong cuộc gặp gỡ và đối thoại nhân quyền với phái đoàn nhà cầm quyền Việt Nam vào ngày 12 tháng 12 sắp tới (2005)”

Ngày 25/1/2006, Nghị Viện Châu Âu tại Strasbourg đã đưa ra Nghị Quyết 1481, lên án “chính nghĩa cộng sản là tội ác chống nhân loại và các chế độ toàn trị cộng sản đã vi phạm nhân quyền trên thế giới”. Trong điếu 2 ghi rằng: “Những vi phạm khác nhau tùy theo nền văn hóa và những giai đoạn lịch sử: (1) Những hành vi tàn sát, hành quyết, bóc lột, đày đọa, khủng bố, tra tấn cá nhân lên thế giới trong các trại tập trung. (2) Những hành vi ngược đãi vì chính trị hay tôn giáo, tự do tư tưởng, tự do phát biểu, tự do báo chí, đến tự do lòng tin, và đặc biệt chính trị”. Trong điếu 5 ghi rằng: “Công thiếp phải điếu tra và truy tố những tội phạm ra tòa án xét xử”.

Ngày 15/3/2007, phái đoàn Nhân Quyền Na Uy có tên là “Rafto Foundation for Human Rights” do Cô Therese Jebsen häng đäng sang Việt Nam, với mục đích thăm Hòa Thäng Thích Quäng Đä và trao giải thưởng Nhân Quyền mà Ngài đäc tächäc này quyät đänh trao täng häi tháng 11/2006. Cùng đi, còn có ông Tom Rune Orset, thông tin viên đài truyän hình TV2 của Na Uy, và cô Kiäu Trän với trách nhiệm thông đäch. Công An đã ngăn chän, chäng nhäng không cho phái đoàn vào Thanh Minh Thiän Viän, mà còn đäa phái đoàn về trä sở Công An “làm việc” mäy tiếng đäng hä. Sau đó, Công An gọi cô Kiäu Trän đän trä sở làm việc, nhäng Cô Träng phái đoàn không đäng ý vì Cô nghi ngä hä hành đäng gian trá đäi với cô Kiäu Trän.

Ngày 12/7/2007, Quốc Hội Châu Âu trä sở täi Strasbourg đã thông qua “Quyät Nghị về vấn đề Việt Nam” sau khi nghe mät số Dân Biểu Tây Âu & Đông Âu trình bày về đàn áp nhân quyền và tôn giáo täi Việt Nam, đäc biệt là đàn áp 20 Ban Đäi Diän Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thäng Nhät, đäu luät an ninh quốc gia trong Bộ Luật Hình Sự trái với Công äc quốc tế, Pháp Luật 44 xä lý hành chính ban hành năm 2002 cho phép đäa các nhân vật bất đäng chính kiến vào bänh viän tâm thần nhä kiäu Xô Việt ngày träc.

Trong quyän “Death by Government” giáo sư R.J. Rummel viết nhä sau: “Đäi lập võ Việt Minh chäng Pháp, cùng lúc hä thäc hiän cuộc chiến tranh tàn sát nhäng ngäi quốc gia không cùng đäng lập với hä. Chäa hät, hä cũng tiêu diệt nhäng ngäi cùng trong hàng ngũ khi hä xem nhäng ngäi công sản đó chäch häng”.

Riêng nän nhân trong chính sách cải cách ruộng đất, theo nhät báo “Nhân Dân” của CSVN ngày 20/7/1955, sau 6 đät cải cách ruộng đất có 10.303.004 nän nhân. Theo bä “Läch Sử Kinh Tế Việt Nam 1945-2000” do Viện Kinh Tế Việt Nam xuất bản näi Hà Nội năm 2004, số ngäi bị đäu tä lên đän 172.008 ngäi, và sau giai đän sửa sai xác đänh trong täng số đó có đän 132.266 ngäi bị oan. (trích bài “Con Số 100 Triệu Người Nhân” của ông Tú Gàn ngày 25/6/2007)

Ngày 23/1/2008, täi Strasbourg, Quốc Hội Châu Âu đã thông qua Quyät Nghị về Việt Nam. Quyät Nghị tä cáo CSVN vi phạm nghiêm trọng tä do tôn giáo, tä do ngôn luận, tä do hội họp, đàn áp bất giam nhäng ngäi lên tiếng về tä do tôn giáo, về chäng hành vi lập chíäm lãnh thổ, và bất giam các nhà báo. Quyät Nghị kêu gọi Liên Hiệp Châu Âu “đä xuất về CSVN chäm đät tình trạng vi phạm qui mô về nhân quyền träc khi ký kết các Hiệp äc mới”.

Tội Ác của Cộng Sản Việt Nam

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Chúa Nhật, 22 Tháng 3 Năm 2009 14:20

Ngày 2/3/2009, Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ công bố tình hình nhân quyền trong đó có phần nói về nhân quyền tại Việt Nam trong năm 2008: “Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam với dân số khoảng 86 triệu người, là một quốc gia được đoán do đồng cộng sản Việt Nam cai trị. Cuộc bầu cử tháng 5/2007 đã diễn ra trong không khí thiêu đốt, không công bằng, vì tất cả ứng viên bị xem xét nghiêm ngặt bởi Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam, tất cả các ngoại kiều và địa phương CSVN có nhiệm vụ theo dõi các tất cả các quyền chúng. Trong năm qua (2008), nhà cầm quyền tiếp tục ngăn chặn các quyền tự do căn bản như tự do báo chí, tự do bày tỏ ý kiến, tự do hội họp, cùng với hành động đàn áp những người bất đồng chính kiến, bắt giữ các nhà dân chủ khi cần thiết và người phớt lờ đi lãnh đạo. Người dân không thể thay đổi chính phủ bằng lá phiếu vì các hoạt động chính trị bị ngăn cấm hoàn toàn”.

Ngày 09/03/2009, tất cả Freedom House công bố tại Genève (Thụy Sĩ) báo phúc trình hàng năm về tình trạng nhân quyền thế giới. Báo phúc trình chia các quốc gia được đánh giá tình trạng nhân quyền trong năm 2008 làm 3 nhóm khác nhau: Nhóm tốt nhất là các quốc gia hoàn toàn hoặc gần hoàn toàn và có tự do nhân quyền trong suốt một phần thế kỷ qua, trong đó có Hoa Kỳ, Canada, Anh, Đức, Pháp, Nhật, Thụy Sĩ, Thụy Điển, Australia, Italy, Nhóm hai là các quốc gia có tự do chính trị và nhân quyền, là Thái Lan, Singapore, Phi Luật Tân, Trung Hoa cộng sản, Iraq, Và nhóm ba là các quốc gia hoàn toàn không có tự do và nhân quyền, gồm Việt Nam, Cam Bốt, Ả Rập Xê Út.

Một chế độ mà tất cả Chủ tịch đồng, xu hướng Tổng Bí Thư, đồng Chủ tịch nước, Thủ Tướng chính phủ, tất cả tôn vinh là người vĩ đại, là đỉnh cao trí tuệ, là tài tình sáng suốt, là tuyệt đối đúng, tất cả đi kèm theo những mưu mô vớ vẩn trong toàn bộ chính sách được tài cai trị dân tộc thế xác định tinh thần, quốc là dân tộc Việt Nam vô cùng bất hạnh! Tất cả báo chí được tài gian dối đó, các nhóm lãnh đạo cộng sản Việt Nam đã gây ra vô vàn tội ác với dân và nước mà 4 tội ác dìm đây là tiêu biểu như sau :

a. Tội ác về giáo dục.

Trên Vietnam Net ngày 7/6/2008 có bài “Nhìn thẳng vào khủng hoảng giáo dục Việt Nam” của giáo sư Hoàng Tụy. Ông nhận định như sau: “Dù báo thế nào, Bộ Giáo Dục & Đào Tạo cũng không bắt cứ ai đâu không thể làm một công việc nào về giáo dục đã và đang làm đau đầu cả xã hội. Chính Thủ Tướng Phan Văn Khải khi nhiệm vụ đã thừa nhận chính thức sự không thành công của giáo dục, đồng nay thực trạng nghiêm trọng của giáo dục Việt Nam và chỉ có đánh giá đúng mức. Nhiệm vụ người có trách nhiệm và tự nhận mình với những thành tựu thực và của giáo dục. Nếu Việt Nam có lập với thế giới thì không nên quá lo lắng, những người khách quan và có trách nhiệm khi đặt giáo dục trong bối cảnh toàn cầu, thì không thể không nhận thấy thực trạng ngày càng xa của giáo dục Việt Nam so với các quốc gia chung

quanh. Thời c t , đ t n c ngàn năm vẫn hi n này đang tr giá n ng n cho s suy thoái nghiêm tr ng c a giáo đ c kéo dài su t 30 năm qua ”.

Trong đ n khác, ông nh n m nh: “Nh ng sai l m trong giáo đ c do t duy x c ng mà 20 năm qua không h thay đ i. N n giáo đ c chân chính c a qu c gia nào cũng có s m ng cao c v giáo đ c con ng i trong m t xã h i lành m nh v i cu c s ng trung th c và óc sáng t o đ góp ph n phát tri n đ t n c. Nh ng ti c thay, nh ng đ i u đó đã không đ u c chú ý trong xây đ ng n n giáo đ c Vi t Nam. Ngày nay, môi tr ng qu c t đã bi n đ i c c k sâu s c trong khi Vi t Nam v n đ a vào kinh nghi m giáo đ c t t ng chính tr th i đ u tranh giành đ c l p và xây đ ng ch ngh i xã h i. Đó là nguyên nhân sâu xa đ n đ n s gi đ i lan tràn trong giáo đ c t i Vi t Nam”.

Tóm t bài vi t “Giáo đ c Vi t Nam đ i nét nhìn c a m t ng i M ” do ông Nguy n Gia Th ng chuy n ng , trích trong trang Web c a nhóm Thông Lu n ngày 23/8/2008. N i dung bài này là đ tài th o lu n khi Th t ng đ ng c ng s n Nguy n T n Dũng g p T ng Th ng Bush tháng 6 năm 2008 t i Washington DC.

“Vi t Nam đang đ i m t v i cu c kh ng ho ng toàn di n v giáo đ c: Viên ch c không đ c đào t o qu n tr . Nhà giáo đ c đào t o r t kém v i đ ng l ng quá th p. C h i h c đ i h c r t h n h p vì c s không phát tri n, s gi ng viên gi ng s không gia tăng, b ng ch ng là năm 2007 các tr ng đ i h c ch tuy n 300.000 sinh viên trong t ng s 1.800.000 thí sinh. M t khác, s l ng sinh viên ghi tên vào ngành giáo đ c ch 10%, trong khi Trung Hoa c ng s n 15%, Thái Lan 41%, Đ i Hàn 89% (th ng kê c a Ngân Hàng Th Gi i). B ng ti n sĩ thì mua, còn giáo s thì đ c đ c qua th t c hành chánh ch không do công trình và s nghi p s ph m. N n tham nhũng tràn lan ch ng khác b nh ung th trong ngành giáo đ c. Vi t Nam thua kém các qu c gia chung quanh v v i c cung ng hi u bi t và canh tân giáo đ c, khi nhìn vào s l ng t p san khoa h c do các tr ng đ i h c n hành. Năm 2006, hai đ i h c l n nh t Vi t Nam là đ i h c qu c gia và đ i h c k thu t Hà N i n hành 34 t p san, trong khi đ i h c qu c gia Seoul (Đ i Hàn) là 4.556 và đ i h c B c Kinh g n 3.000 t p san khoa h c. Cũng trong năm 2006, v đ n xin b ng sáng ch c a Vi t Nam ch n p có 2 đ n, trong khi Trung Hoa c ng s n đ n 40.000 đ n. S sinh viên t các tr ng đ i h c Vi t Nam có trình đ r t kém, b ng ch ng là m t công ty k ngh Hoa K ph ng v n 2.000 sinh viên Vi t Nam v a t t nghi p đ i h c đ c xem là gi i nh t trong t ng s , k t qu là công ty này ch ch n đ c 40 thí sinh có trình đ t i thi u. Tình tr ng giáo đ c Vi t Nam có th phá h ng nh ng phát tri n kinh t trong n c và ti n trình h i nh p th gi i”.

Sau bu i h p ngày 11/9/2008 t i Hà N i, CSVN yêu c u Hoa K tr giúp đào t o 10.000 ti n sĩ tính đ n năm 2020, theo bài vi t c a M c Lâm phóng viên đài RFA, thì giáo s Nguy n Đăng

Tội Ác của Công Sản Việt Nam

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Chúa Nhật, 22 Tháng 3 Năm 2009 14:20

Hàng, Giám Đốc Điểu Hành Quốc Hội Công Đảng đào tạo thực sĩ và tiến sĩ của Văn Phòng Quốc Hội Việt Nam, cho biết: “Về mặt cách là một nhà giáo, về mặt cách là một người có nhiệm vụ đào tạo các tiến sĩ, con số đưa ra (10.000 tiến sĩ) là lao nhọc vất vả, số có những khó khăn trở ngại. Theo kinh nghiệm của tôi, ở Việt Nam rất khó tìm được những người thực sự theo học bằng tiến sĩ. Công chúng là chúng tôi có một dự án đào tạo 50 tiến sĩ gửi đi học Liège của Bỉ về dự hội Xây Dựng Hà Nội, những người đã 5 năm qua rồi mà chúng tôi chỉ tìm được chỉ 10 người thì làm sao tìm đâu ra con số 10.000 người trong 12 năm nữa. Các tiến sĩ không phải chỉ có tài chính là đủ, mà vốn dĩ là phải có những học sinh có đủ tài duy, có đủ trình độ để theo học, có một đam mê nào đó mới có thể vượt được những thử nghiệm tước như ở Hoa Kỳ, hay ở các dự hội Châu Âu. Nói chung là tìm được những người Việt Nam theo học tiến sĩ là rất rất khó”.

Trong suốt chiều dài hơn 30 năm kể từ khi chiếm xong Việt Nam Cộng Hòa năm 1975 đến nay, nền giáo dục Việt Nam và các vấn đề liên quan rất tồi tệ, dù rằng từ năm 2001 đến nay mức phát triển kinh tế phát triển trên mức 7% mỗi năm. Lãnh đạo CSVN chú trọng làm ra khu vực hi vọng chỉ không làm ra chính sách, vì chính sách giáo dục từ nhà trường tới trường 20 đến nay là trường 21 chỉ có một mục đích đào tạo những người học theo dân để tuân phục họ. Xuyên qua những đôn đốc của những viên chức hàng lãnh đạo giáo dục Việt Nam, cũng như nét nhìn từ viên chức giáo dục Hoa Kỳ, số thật tồi tệ hiện nay đến mức lãnh đạo CSVN không thể che giấu nổi nên phải nhìn nhận số thật mà bản chất của những công sản vấn đề là để trả che giấu. Đây là tội ác nặng nề nhất trong số những tội ác mà dân gian gọi là “trời không dung đất không tha”, bởi vì xã hội Việt Nam hiện nay là một xã hội băng hoại đến đực, đực là luân thường đạo lý, đến đến tình trạng sau khi chế độ công sản đổ sụp đổ, ít nhất phải hai thế hệ sau đó mới hy vọng khôi phục lại được nét tinh hoa văn hóa dân tộc.

b. Tội ác về lãnh thổ.

Ngày 14/9/1958, Thủ Tướng CSVN Phạm Văn Đổng ký văn kiện ngày 14/9/1958, công nhận vùng Biên Đông bao gồm quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam trở thành lãnh thổ của nước Trung Hoa. Đây là hành động chia sẻ của nhóm lãnh đạo VNCS để với THCS công khác thể phong kiến xa xưa trong lịch sử! Về văn kiện này không thể do ông Thủ Tướng Phạm quyệt đôn đốc mà phải là lãnh đạo Bộ Chính Trị do ông Hồ lãnh đạo. Đó những đôn đốc ông Phạm ký văn kiện đó là theo lệnh ông Hồ.

Ngày 30/12/1999, Lê Khả Phiêu, Thủ Tướng Bí Thư Đảng CSVN ký Hiệp ước dâng 789 cây số vuông đất biên giới để trả nợ mua vũ khí đến để các số đảng trong chiến tranh xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa 1955-1975, là hành động công khai bán cho THCS!

Tội Ác của Công Sĩ n Việt Nam

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Chúa Nhật, 22 Tháng 3 Năm 2009 14:20

Ngày 25/12/200, ông Trần Đức Lương đồng Bộ trưởng cùng Giang Trạch Dân ký Hiệp ước số 11.362 cây số vuông trên vịnh Bắc Việt cho Trung Hoa công sở, là hành động công bố bán cho THCS đồng loạt 2.000.000.000 mét kim, mà theo lời ông Lương “vuốt ve” số công nhân kháng của ông Võ Văn Kiệt, Phan Văn Khải, và những người khác trong Quốc Hội. Phải vì vấn đề lý do thăm viếng, vì sau khi những tin tức loan truyền khá rộng rãi tại Hà Nội, loan động vào miền Nam và Hiệp ước số ngày 31/12/1999 bán đất cho THCS và đã âm thầm đưa Hiệp ước số ra Quốc Hội phê chuẩn ngày 9/6/2000. Việc hành động không công khai minh bạch, công bố lãnh đạo VNCS biết những hành động đó là hành động tội ác nên phải che giấu những dân dốt quy. Bị tố yếu mà vẫn hành động, chính xác là lãnh đạo VNCS đất quy những đồng công sở Việt Nam lên trên quy những quốc gia quy những dân tộc, vì quy những của đồng đồng nghĩa với quy những riêng của nhóm lãnh đạo hơn 100 đồng viên trong ban chấp hành trung ương của họ.

Vậy là, ngoài nhóm 4 tên lãnh đạo với tội ác nói trên đã bán đất bán biển cho THCS, thêm nhóm lãnh đạo với tội ác thả hiệp cho THCS sáp nhập quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vào quần đảo Tam Sa thuộc Hải Nam hồi đầu tháng 12/2007. Rồi tội thêm tội khi họ số đồng “hung thủ” Công An ngăn chặn thanh niên sinh viên học sinh biểu tình ngày 9 & 16/12/2007 phản đối THCS chiếm hai quần đảo nói trên của Việt Nam. Chả họ, rồi tội thêm tội khi các thành phần phần ưu tiên hành động của THCS lên phần công của VNCS chuẩn bị mít tinh biểu tình trước tòa đình sự THCS vào ngày 14/9/2008, phần đối chúng truyền động vẫn kiên của Phạm Văn Đồng gửi THCS vào ngày này 50 năm trước, rồi bắt đám “hung thủ” Công An tại Hà Nội cũng như các của phần, ra số ngăn chặn bắt giữ thêm những ai mà họ nghi số tham gia mít tinh biểu tình. Nhóm lãnh đạo tội ác này là Nguyễn Minh Triết trong chức Chủ tịch nước và Nguyễn Tấn Dũng trong chức Thủ tướng.

Việc những hành động gian trá giu dìm khi ký ba văn kiện ngày 14/9/1958, ngày 30/12/1999, ngày 25/12/2000, công với những hành động gian trá của Quốc Hội khi phê chuẩn hai Hiệp ước số nói trên, công thêm số thả hiệp cho Trung Hoa công sở thành lập huy quân Tam Sa bao gồm Hoàng Sa Trường Sa của Việt Nam, rồi còn số đồng Công An đàn áp những ai thể hiện ý thức chính trị ôn hòa qua hành động mít tinh biểu tình phần đối hành động của THCS lên chiếm lãnh thổ Việt Nam, đích danh Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, Lê Khả Phiêu, Nông Đức Mạnh, Trần Đức Lương, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Tấn Dũng, là những tên bán đất bán biển cho THCS, mất quốc gia với chiếm loạt công xâm chiếm Việt Nam chúng ta! Chả riêng cái tội kinh hoàng này mà dân gian gọi là “trời không dung đất không tha”, đã quá đỗi đỗi của những tên này ra tòa án quốc gia phán xét, và lưu mãi trong số sách truyền mãi trong dân gian cho đến ngàn năm sau những những tên bán nước ngàn năm trước. Không bán nước không đỗi công bố ông hay bắt cách gọi nào khác dành cho những tội cho dù họ bao nhiêu tuổi.

Chả họ, tháng 12 năm 2008, Nguyễn Tấn Dũng tuyên bố rằng: “Khai thác khoáng Bauxite là chủ trương của đồng” (mà đồng là nhóm lãnh đạo). Thả hiệp này cho Trung Hoa công sở của họ ngàn năm chí là họ công ngàn công nhân và loạt công quân đội dốt danh nghĩa

bộ o vậ an ninh vùng khai thác quặng Bauxite trên Cao Nguyên miện Trung tộ o môi trườ ng sộ ng vùng này trộ nên tộ i tộ . Và tộ i tộ hộ n hộ t nộ u giộ thuyộ t sau đây rộ t có thộ trộ thành sộ thộ t là mộ t lộ c lộ ng quân độ i THCS sộ độ n trú dài hộ n nộ i đây độ i danh nghĩa nào đó mà lãnh độ o VNCS không thộ khộ c tộ do lộ thuộ c THCS”.

Nộ c Việ t Nam ta qua nhiệ u ngàn năm lộ ch sộ vộ i biệ t bao thăng trộ m vinh nhộ c, nhộ ng chộ a có triệ u độ i nào cũng chộ a có nhóm lãnh độ o nào tộ i tộ đề hèn nhộ nhóm lãnh độ o Việ t Nam cộ ng sộ n, đã vì quyộ n lộ i riêng tộ mà dâng nộ p cho Trung Hoa cộ ng sộ n 789 cây sộ vuông (năm 1999) trên dải độ t biên giộ i, 11.362 cây sộ vuông (năm 2000) trong vùng vộ nh Bộ c Việ t, và mộ c nhiên thộ a hiộ p cho Trung Hoa cộ ng sộ n sáp nhộ p quộ n độ o Hoàng Sa và quộ n độ o Trườ ng Sa vào huyộ n Tam Sa cộ a Trung Hoa cộ ng sộ n (2007), cộ ng vộ i nhiệ u ngàn công nhân lộ n độ n vộ quân độ i THCS trong khu vộ c khai thác quặng mỗ Bauxite vùng Dak Nong Cao Nguyên Miện Trung (năm 2008). Đây là tộ i ác ngang hàng vộ i tộ i ác giáo độ c.

c. Tội ác tàn sát độ ng bào.

- Theo giáo sộ Rummel trong quyộ n “Death by Government” thì cộ ng sộ n Việ t Nam vộ i tộ i ác tàn sát độ ng bào. Trong giai độ n 1945-1957, đã giộ t nhộ ng thành phộ n mà hộ gộ i là các tộ ng lộ p trí thộ c, tộ sộ n giàu có, khác khuynh hộ ng chính trộ , và nhộ ng ngộ i trong hàng ngũ cộ a hộ mà hộ cho là chộ ch tộ tộ ng cộ ng sộ n cũng bộ hộ giộ t. Căn cộ vào tài liệ u, sộ ngộ i bộ giộ t trong giai độ n này vào khoộ ng 50.000 ngộ i.

- Trong giai độ n cộ i cách ruộ ng độ t trên độ t bộ c 1953-1955. Bộ “Lộ ch Sộ Kinh Tộ Việ t Nam 1945-2000 do Việ n Kinh Tộ Việ t Nam xuộ t bộ n tộ i Hà Nộ i năm 2004, cho biệ t có 172.008 ngộ i bộ độ u tộ (độ c hiệ u là bộ giộ t). Sau khi sộ a sai thì độ ng vộ i nhà nộ c độ a ra con sộ 123.266 ngộ i bộ coi là oan. Riêng nộ n nhân trong chính sách cộ i cách ruộ ng độ t, theo nhộ t báo “Nhân Dân” cộ a CSVN ngày 20/7/1955, sau 6 độ t cộ i cách ruộ ng độ t có 10.303.004 nộ n nhân. Theo bộ “Lộ ch Sộ Kinh Tộ Việ t Nam 1945-2000” do Việ n Kinh Tộ Việ t Nam xuộ t bộ n tộ i Hà Nộ i năm 2004, sộ ngộ i bộ độ u tộ lên độ n 172.008 ngộ i, và sau giai độ n sộ a sai xác độ nh trong tộ ng sộ đó có độ n 132.266 ngộ i bộ oan. (trích bài “Con Sộ 100 Trộ u Nộ n Nhân” cộ a ông Tú Gàn ngày 25/6/2007).

- Trong Tộ t Mộ u Thân năm 1968, theo tác giộ David T. Zabecki trong quyộ n “The Vietcong Massacre at Hue” ñ n hành năm 1976, thì sộ hài cộ t tìm độ c do cộ ng sộ n Việ t Nam đã bộ t giộ t trong 21 ngày chiộ m giộ mộ t phộ n thành phộ Huộ và chôn tộ p thộ trong các hộ m là 2.810 ngộ i trong tộ ng sộ dân ghi mộ t tích hộ n 5.000 ngộ i! Nhộ ng theo sộ gia Trộ n Gia Phộ ng thì sộ ngộ i

Tội Ác của Cộng Sản Việt Nam

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Chúa Nhật, 22 Tháng 3 Năm 2009 14:20

tìm được trong 22 triệu chôn tập thể là 2.326 xác trong tổng số dân bị giết là 5.800 người!

- CSVN bắt đầu cuộc gây chiến xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa từ năm 1954, và đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 Việt Nam Cộng Hòa chúng ta sụp đổ. Theo tài liệu đúc kết từ Đồi Hói 4 của CSVN năm 1976, ít nhất là 4.000.000 thanh niên miền Bắc đã chết trên chiến trường Việt Nam Cộng Hòa, gồm cả số người chết trên đường xâm nhập từ Bắc vào Nam. Nhưng theo nhà văn nổi (cựu cộng sản) Dương Thu Hương thì số người chết lên đến 10.000.000 người.

- Cộng sản cai trị toàn cõi Việt Nam dưới tên nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam với hàng loạt những chính sách đánh què xã hội mà hàng triệu người chết. Theo tài liệu của Việt Quê bên Germany, thì Sở Công An Sài Gòn (mà họ cái tên Hồ Chí Minh vào đó), đến cuối tháng 7 năm 1975, Công An đã đẩy 154.772 quân nhân viên của Việt Nam Cộng Hòa cũ vào các trại tập trung. Đến cuối tháng 10 cùng năm (1975), Công An bắt thêm 68.037 người nữa. Cộng chung tính đến 30 tháng 10 năm 1975, tổng số cựu quân nhân viên của Việt Nam Cộng Hòa cũ, bị giam giữ trong khoàng 200 trại tập trung trên toàn cõi Việt Nam là 222.809 người. Đến tháng 4/1992, người cuối cùng mới ra khỏi trại tập trung. Trong 17 năm đó, có khoảng 8.000 đến 10.000 tù chính trị bị chết do chính sách thù hận thâm độc của nhóm lãnh đạo CSVN..

- CSVN áp dụng những chính sách khốc liệt cai trị toàn cõi Việt Nam, là nguyên nhân chính đẩy hơn 3.000.000 người bị những phương cách rùng rợn khi quê hương tìm tòi do trên khắp thế giới! Trong số này có khoảng 150.000 người di tản trên thuyền và ngay sau ngày 30/4/1975. Tiếp sau đó, dòng người Việt Nam ào ạt trốn chạy khi quê hương tàn lụi trên các quốc gia tỵ nạn do trên thế giới có 839.200 người trong 20 năm kể từ tháng 6/1975: Giai đoạn 1, tháng 6/1975 - 1979 có 326.000 người tỵ nạn gồm 14.600 người vượt biên giới trên đất liền, và 311.400 người vượt biển mà thế giới gọi là Thuyền Nhân". Giai đoạn 2, 1980 - 1984, có 253.100 người tỵ nạn gồm 11.000 người vượt biên giới và 242.000 người vượt biển. Giai đoạn 3, 1985 - 1989, có 197.000 người tỵ nạn gồm 10.500 người vượt biên giới và 186.500 người vượt biển. Và giai đoạn 4, 1990-1995, có 63.100 người tỵ nạn gồm 6.700 người vượt biên giới và 56.400 người vượt biển. Các quan chức tập thể truy cập thông tin trên địa phương vào tin tức do người tỵ nạn cung cấp, phỏng đoán có 3 người Việt Nam vượt biên vượt biển thì 2 người đến bến bờ tự do và 1 người chết mất xác. Theo cách tính này, có từ 400.000 đến 500.000 người chết mất xác trên đường chạy trốn chế độ cộng sản độc tài! Đây là tội ác thật hai sau hai tội ác ngang nhau là giặc đói và lãnh thổ.

d. Tội ác áp bức cướp đoạt tài sản.

Sau khi chiếm Việt Nam Cộng Hòa 30/4/1975, đày hơn 200.000 viên chức cán bộ và quân nhân vào các trại tập trung, CSVN bắt đày cưỡng ép đoạt tài sản mà thành phần xã hội Việt Nam Cộng Hòa cũ:

Ngày 20 tháng 8 năm 1975, Bộ Văn Hoá Thông Tin cộng sản Việt Nam, ra lệnh mọi người phải tiêu hủy toàn bộ văn hoá phẩm thuộc Việt Nam Cộng Hòa mà họ gọi là văn hóa phẩm đồi trụy và phản động. Họ mệnh lệnh dòch truy lùng bắt giữ những ai tàng trữ, buôn bán, bắt giữ, và truy tố ra “tòa án nhân dân”. Chính sách này giống chính sách của vua Tần Thủy Hoàng thuộc Trung Hoa phong kiến, và thuộc Mao Trạch Đông cộng sản. Nhà văn nổi cộng sản Địch Thu Hằng viết rằng: “Sau 30/4/1965, tôi vào miền Nam choáng váng khi nhìn thấy hình tượng thông tin ở đây quá phong phú. Trên các quầy sách vỉi vô số các tác phẩm văn chương, khoa học, triết học của thi giới kim cổ Đông Tây. Rồi nhìn sách triết học Mác - Lê, sách văn học Nga và Xô Viết. Trong khi ở miền bắc mấy chục năm trước chỉ có một luồng thông tin, làm sao nhìn hết số viết để đánh giá!”

Ngày 18 tháng 9 năm 1975, lãnh đạo cộng sản Việt Nam bắt thành lệnh thực hiện chính sách đổi tiền. Họ không gọi là tiền mới mang đến đổi, những chi đồng cũ nhón lại thì đa là 200 đồng mới, mà họ qui định 1 đồng bạc mới bằng 500 đồng bạc cũ (1 mới = 500 cũ). Số tiền còn lại, mới khi gia đình có nhu cầu phải làm đơn xin và phải đồng ý của Phường/Xã cộng đồng mới đồng ý xét. Còn xét như thế nào thì tùy họ khi vui lúc buồn. Tháng 5/1978 đổi tiền lần nữa với tỷ giá 1 đồng mới = 10 đồng đang lưu hành. Như vậy, 1 đồng bạc mới = 5.000 đồng Việt Nam Cộng Hòa cũ. Một chút so sánh: Đồng ngày 6/3/2009, 1 mới kim = 17.380 đồng VNCS. Nếu đem 1 mới kim x 17.380 đồng VNCS x 5.000 VNCH năm 1975 sẽ là = 86.900.000 đồng. Con số này nói rõ về số mới giá của đồng bạc VNCS đến mức nào sau 33 năm cầm quyền!

Ngày 10 tháng 11 năm 1975, chính sách đánh vào ngành kinh doanh thương mại, ép mọi chủ nhân mà họ gọi là “văn đồng” hiện tượng cho nhà cầm quyền toàn bộ các kinh doanh thương mại, kể cả nhà, rồi chuyển đến các khu hoang vắng mà họ gọi là “khu kinh tế mới” tập trung sinh. Trường hợp không chấp hành sẽ vạ đến đồng của họ thì bắt vào trại tập trung, còn tài sản bắt họ tịch thu. Có nghĩa là, cho dù bằng cách nào đi nữa thì tài sản cũng vào tay nhà cầm cộng sản, chứ khác gì như những chủ nhân có bắt vào trại tập trung như tù nhân hay vạ trong trại tập trung của xã hội- thể thôi.

Đồng chính sách của tổ văn nghệ sĩ. Tờ L' humanité của đồng cộng sản Pháp, số ra ngày 21 tháng 3 năm 1976 tại Paris, có đăng tại danh sách 321 văn nghệ sĩ thuộc Việt Nam Cộng Hòa, đã bắt nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam bắt vào trại tập trung của tổ ngày 13 tháng 6 năm 1976.

Tháng 6 năm 1977, tội mọt chính sách khác bu c t t c nông dân có ruộng mà h g i là “v n đ ng”, đem t p trung vào H p Tác Xã. Nông dân v n canh tác nh ng s n ph m do H p Tác Xã qu n tr , còn nông dân tùy theo lao đ ng c a mình b ra mà nh n l i đ ng l ng b ng s n ph m do H p Tác Xã quy t đ nh. Và h qu n tr lao đ ng công vi c đ ng áng ch ng khác nh ng tr i lính. Tr n Bá Đ , m t s gia mi n b c vi t r ng: “Trong khi nông ngh p mi n b c đang trên con đ ng h p tác hóa trên 15 năm đang l i ngh n ch a tìm ra l i thoát, đ ng l i ch tr ng đ a nông nghi p mi n nam đi ti p trên con đ ng đó”. (trích quy n “L ch s hi n đ i Vi t Nam 1945-2006” c a ti n sĩ s h c Hoàng Ng c Thành, xu t b n năm 2008, trang 643)

Cái chính sách toàn b đ t đại trên toàn cõi Vi t Nam thu c v nhà n c mà nhà n c l đ ng c ng s n m đ ng là m t nhóm h n 10 đ ng viên trong B Chính Tr . Chính t chính sách này mà phát sinh vô s ng i dân ph i kêu oan khi u n i. T năm 2006, s ki n t ng đoàn dân oan t ch p nh n m i khó khăn trong sinh ho t h ng ngày và nguy hi m đ n tính m ng, đã các t nh kéo vào thành ph kinh t Sài Gòn và thành ph chính tr Hà N i ó tháng này sang tháng khác, kêu oan khi u n i v i các c quan th m quy n, là b ng ch ng m nh m nh t v s áp b c bóc l t ng i dân v đ t đại, d i danh nghĩa xây đ ng công ích qu c gia nh ng h u h t đem bán cho các c quan đ u t ngo i qu c xây đ ng c s s n xu t cũng nh c s gi i trí v i giá cao trong khi đ n bù cho dân quá th p. Nhà n c c ng s n dành cho cái quy n qu n tr đ t đại, cho ng i dân s đ ng nh ng khi c n là h l y l i đúng nghĩa c a “ch đ (dân) xin và (nhà n c) cho”, nh ng khi th y có l i cho h là h l y l i. Tình tr ng dân oan khi u n i ki n th a t đó đ n cu i năm 2008 càng thêm ph c t p, các c p lãnh đ o đ u gian trá d i g t đ ng bào đ n m c ng i dân oan không còn tin lãnh đ o h a h n, cũng không s Công An đàn áp. Các c quan truy n thông qu c t c l ng có kho ng t 30.000 đ n 50.000 dân oan tham d khi u n i th a ki n t i các t nh và thành ph mà nhi u nh t là Sài Gòn và Hà N i.

Trên tu n báo Saigon Weekly News ngày 31/10/2008 t i Houston, ông John Hendra, ph i trí viên c a Liên Hi p Qu c t i Vi t Nam c nh báo r ng: “Dù kinh t Vi t Nam phát tri n trong nh ng năm g n đây nh ng nhi u nhóm dân v n trong tình tr ng có th b thi u th c ph m, nh t là nh ng nhóm nông dân không có ruộng đ t, nh ng nhóm dân nghèo t i các đô th , và nh ng nhóm dân t c thi u s . Gi a lúc giá nhiên li u và th c ph m trên th gi i gi m đ n thì l m phát t i Vi t Nam v n còn t l 26.7% trong năm 2008, khi n ngân sách gia đ nh c a gi i nghèo túng càng thêm ki t qu . Trong h n 10 năm qua, kinh t Vi t Nam phát tri n trung bình 7.5% giúp m t s dân thoát kh i c nh nghèo đói, nh ng tình tr ng hi n nay làm cho gi i dân nghèo tr thành c c đã t o nhi u b t n trong xã h i (Có l nói đ n tình tr ng dân nghèo b bóc l t ph i đi khi u n i kêu oan. PBH). Vi t Nam c n ph i c ng c các ch ng trình an sinh xã h i đ giúp dân nghèo nhi u r i ro nh t”.

B n tin ngày 5/2/2009 do Th i Báo Kinh t Vi t Nam ghi nh n, Th T ng CSVN Nguy n T n

Dững cho biết tình hình kinh tế xã hội năm 2008 rất nhiều biến động gần như không thể lường trước được, do đó ông kêu gọi dân chúng phải đồng thu tiền để tạo sức mạnh để vượt qua những khó khăn hiện nay. Việt Nam chưa phá giá đồng bạc, vì phá giá 17.000 đồng VN = 1 MK lên 18.000 đồng thì đồng sẽ ngổ ngàng quóc 18 tỷ m kim (hiện nay) sẽ tăng lên rất nhiều và những hàng m nh vào ngân sách. Ngay trong tháng đầu năm 2009, chính của các ngành sẽ sản xuất kinh doanh đầu du lịch, xuất công, ... đều giảm sút mạnh.

3. Kết luận.

Cộng sản để tài và là cộng sản để tài. Họ chỉ phục vụ bản thân họ để tên gọi đồng cộng sản Việt Nam. Tất kinh nghiệm dân đồng kinh đồng, đã là cộng sản thì không có người cộng sản thật vì những chính sách giáo dục như m đào tạo những th học th dân tuân phục họ, và những chính sách xã hội như m đề b p các quy định do của con người trên căn bản "xin và cho" trong chính sách cai trị người dân, cho nên hiện nay ta thấy qua Việt Nam không có những công dân thật để xây dựng một xã hội thật trong mục đích phục vụ người dân.

Vậy, ngày nào chế độ CSVN để tài tàn bạo còn tồn tại thì ngày đó người dân vẫn một quy định làm người và vẫn áp bức bóc lột và tch để tinh thần. Cách duy nhất mà người dân giành lại quyền làm người của mình là vùng lên lật đổ và triệt tiêu chế độ này, vì lá phiếu không thể chuyển hóa được những kẻ lãnh đạo tàn bạo phi nhân của nhân loại nói chung và Việt Nam nói riêng./.

(Trích phần b bản A trong bài đăng viết "Quan Niệm Sách Lược Đấu Tranh Lật Đổ CSVN").
Houston, 12 tháng 3 năm 2009